

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 35/2024/HSST
Ngày 03 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dư Thị Út
- Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị Ngọc B**, sinh ngày 20/8/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số A đường G Hồ N, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Số A, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B1, năm sinh: không rõ (chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1942 (chết); chồng là Dương Vĩ V, sinh năm 1972 (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2023 đến ngày 18/9/2023 chuyển tạm giam đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Thị Ngọc B sống như vợ chồng với ông Nguyễn Minh T tại số A, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu từ khoảng năm 2022. Quá trình sinh sống tại đây bị cáo B có biết người phụ nữ tên Tạ Kim H ở cùng xóm (tên thường gọi là Bà C) và bị cáo B nghe nói là bà H có bán ma túy. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/9/2023, bị cáo B đang ở nhà tại số A, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Lúc này có người thanh niên (*không rõ nhân thân và lai lịch*) gọi

điện thoại cho bị cáo B hỏi mua ma túy với số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), bị cáo B đồng ý nên người đó hẹn địa điểm giao dịch ma túy trên đường H (gần ngã tư Q), phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Sau đó, bị cáo đi bộ vào bên trong hẻm cầu số 4, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu gặp Tạ Kim H để hỏi mua ma túy. Khi gặp bà H, bị cáo B nói “*Lấy sáu trăm*” (*Nghĩa là mua sáu trăm nghìn đồng ma túy*), bà H đưa cho bị cáo một bịch ma túy cùng với ống hút và ống phểu thủy tinh đều được quấn lại trong miếng khăn giấy màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy). Bị cáo B cầm tất cả trên tay trái rồi cất giấu các đồ vật trên vào bên trong túi áo khoát bên trái và nói với bà H “*Lát nữa trả tiền sau*”. Sau đó, bị cáo B đi bộ về nhà lấy xe máy biển kiểm soát 69F3 – 3764 đang đậu trước cửa nhà rồi điều khiển xe chạy đi giao ma túy cho người thanh niên trên. Khi đến đường H, gần cửa hàng T2, khóm A, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt bắt quả tang, phát hiện bên trong túi áo khoác trái của bị cáo B đang mặt có 01 (một) bịch nylon màu trắng có nẹp miếng keo dính, viền màu trắng, có kích thước 02cm x 2,8cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Thị Ngọc B và thu giữ đồ vật, tài sản có liên quan.

Tại Bản Kết luận giám định số: 116/KL-KTHS, ngày 24/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: “*Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể, trong 01 (một) gói nilon (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,53741 gam*”.

Bị cáo B không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Ngô Thị Ngọc B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Ngô Thị Ngọc B, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn chất ma túy thu giữ được có tổng khối lượng là 0,53741 gam methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thị Ngọc B mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,49521 gam và các tang vật, dụng cụ sử dụng ma túy bị thu giữ.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Ngô Thị Ngọc B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Ngô Thị Ngọc B giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Vì động cơ vụ lợi bất chính, ngày 15/9/2023, tại đường H, khóm A, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Ngô Thị Ngọc B đã bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,53741 gam.

Hành vi của bị cáo Ngô Thị Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[2] Bị cáo Ngô Thị Ngọc B là người đã thành niên, bản thân bị cáo biết rõ Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm sử dụng nhưng bị cáo bất chấp, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên cần xử lý nghiêm, có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những nội dung trên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên Tạ Kim H mà bị cáo Ngô Thị Ngọc B khai bán trái phép chất ma túy nhưng bà H qua quá trình làm việc không thừa nhận như lời trình bày của bị cáo B, chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội trong vụ án này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định tách vụ án hình sự số: 221/QĐ-ĐCSMT, ngày 07/02/2024 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người thanh niên mua ma túy không rõ nhân thân, Cơ quan điều tra không làm việc được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,49521 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói; 01 miếng khăn giấy màu trắng bên trong có một ống hút nhựa màu trắng cùng 01 ống phễu thủy tinh màu trắng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô màu nâu, biển kiểm soát 69F3 - 3764 là của ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Số A, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, không có liên quan đến vụ án nên đã xử lý trả lại cho ông T là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Ngô Thị Ngọc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Ngọc B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thị Ngọc B 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo B bị bắt tạm giam giữ từ ngày 15/9/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,49521 gam trong 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc K và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B cùng dòng chữ “116/GĐMT-2023”.

01 (một) phễu thủy tinh màu trắng, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) miếng giấy màu trắng, trong 01 gói niêm phong được đánh số thứ tự 02, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Ngô Thị Ngọc B – Người bị bắt; chữ ký ghi tên Huỳnh Minh C1 – Điều tra viên; chữ ký ghi tên Trần Thanh T1 – Cán bộ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B; chữ ký ghi tên Nguyễn Văn G – Người chứng kiến; Chữ ký dấu tên đại úy Trần Thanh G1 - Phó Trường Công

an phường C2, thành phố B và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường C2, thành phố B.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2024)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Thị Ngọc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- NTG Công an TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh